

Cẩm Mỹ, ngày 10 tháng 10 năm 2023

Số: 12/2023/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**
2. *Thư ký phiên họp*: Bà **Thái Thị Vân**

Ngày 10 tháng 10 năm 2023, tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 13/2023/QĐ-TA ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lê Hoài P**, sinh ngày: 30/6/1989; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nơi đăng ký thường trú: **ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai**; Chỗ ở: sống lang thang không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: không; Con ông: **Lê Văn T1**, sinh năm 1951 và bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1957; Tiền án, tiền sự: không

Tạm quản lý từ ngày 22/8/2023 tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

(**Lê Hoài P** có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: **Phòng Lao động - thương binh và xã hội huyện C**: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – chức vụ: chuyên viên.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ*: Ông Nguyễn Hữu Chinh - Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

1. Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Lê Hoài P nghiện ma túy từ năm 2015, sử dụng ma túy bằng hình thức chích. **P** đăng ký thường trú tại: **ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** nhưng **P** không sinh sống tại nơi đăng ký thường trú, sống lang thang không có nơi cư trú ổn định. Lần **P** sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 22/8/2023 đã bị **Công an xã X** lập biên bản vi

phạm hành chính số 11/BB-VPHC ngày 22/8/2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 22 tháng 8 năm 2023 tiến hành thử nước tiểu của **P** bằng mẫu thử nhân hiệu FastTep kết quả là dương tính với ma túy **H1**. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Bàu Trâm ngày 27/8/2023 xác định **Lê Hoài P** nghiện **H1** và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 28/8/2023 của Cơ sở điều trị nghiện ma túy xác định **Lê Hoài P** nghiện heroin.

Theo kết quả xác minh của công an xã X: **Lê Hoài P** có đăng ký thường trú tại: **ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai** nhưng thực tế **P** không thường xuyên sinh sống tại địa chỉ trên, không nghề nghiệp ổn định và thường xuyên bỏ nhà đi, đi đâu làm gì gia đình không quản lý được.

2. Ý kiến của đại diện phòng Lao động - thương binh và xã hội huyện C: đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoài P** với thời hạn 20 đến 24 tháng.

3. Ý kiến của người bị đề nghị: **Lê Hoài P** thừa nhận bản thân bị nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và đồng ý với đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên họp: Việc thụ lý giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoài P** với thời gian áp dụng từ 14 đến 16 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về căn cứ, đối tượng áp dụng: Anh **Lê Hoài P** là người trên 18 tuổi đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, không có khả năng tự cai nghiện. Căn cứ vào Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi bổ sung năm 2020); Khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì anh **Lê Hoài P** là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đã thực hiện đúng các Điều 40, 41, 42 và 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Về nhân thân: Anh **Lê Hoài P** chưa bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình làm việc với Công an **P** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời gian phù hợp nhằm giúp **Lê Hoài P** cai nghiện và tạo điều kiện cho **Lê Hoài P** hoà nhập cộng đồng, xã hội.

[4] Ý kiến của Đại diện **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C** và Viện kiểm sát nhân dân **huyện C** về đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi bổ sung năm 2020); Khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: **ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai** đối với **Lê Hoài P**, sinh ngày: 30/6/1989; Nơi đăng ký thường trú: **ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai**;住所: sống lang thang không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày 22/8/2023.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng lao động Thương binh và Xã hội huyện C** phối hợp với **Công an huyện C**, tỉnh Đồng Nai thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã Xuân Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Trung

